UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KON TUM

Số: 2338 /QĐ-CĐKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ban hành Quy định đào tạo liên thông giữa trung học nghề, trung cấp và cao đẳng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KON TUM

Căn cứ Quyết định số 1976/QĐ-CĐKT ngày 14/9/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kon Tum ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kon Tum;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019 (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 72/VBHN-VPQH ngày 25/3/2026 của Văn phòng Quốc hội);

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 10/12/2025;

Căn cứ Thông tư số 52/2026/TT-BGDĐT ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về liên thông giữa trung học nghề, trung cấp, cao đẳng và đại học;

Căn cứ Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 07/2023/TT-BGDĐT ngày 10/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đào tạo liên thông giữa trung học nghề, trung cấp và cao đẳng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 2203/QĐ-CĐKT ngày 24/12/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kon Tum.

Điều 3. Khi các văn bản dẫn chiếu tại Quyết định và Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới đó.

Điều 4. Trưởng các đơn vị thuộc Trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo Trường;
- Đảng ủy Trường;
- Công đoàn Trường;
- Đoàn - Hội SV Trường;
- Đăng Website Trường;
- Lưu: VT, QLĐT.

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KON TUM

Lê Trí Khải

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
đào tạo liên thông giữa trung học nghề, trung cấp và cao đẳng

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về đào tạo liên thông của Trường Cao đẳng Kon Tum (sau đây gọi là Trường), bao gồm: Nguyên tắc, hình thức liên thông; điều kiện tổ chức; tuyển sinh; chương trình và tổ chức đào tạo; bằng tốt nghiệp và bảng điểm; công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ; giải quyết kiến nghị, khiếu nại, thu hồi kết quả công nhận; trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân có liên quan và điều khoản chuyển tiếp.

2. Quy định này áp dụng đối với:

a) Đào tạo liên thông theo hình thức đào tạo chính quy và hình thức đào tạo thường xuyên để cấp bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

b) Việc công nhận kết quả học tập đã tích lũy ở chương trình trung học nghề, sơ cấp, trung cấp, cao đẳng, đại học và các kết quả học tập khác theo quy định của pháp luật để học liên thông tại Trường;

c) Việc phối hợp với cơ sở giáo dục đại học trong đào tạo liên thông lên trình độ đại học.

3. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với các đơn vị, viên chức, người lao động thuộc Trường; học sinh, sinh viên, học viên tham gia đào tạo liên thông tại Trường (sau đây gọi chung là người học); các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Công nhận kết quả học tập là việc Trường đánh giá và công nhận kiến thức, kỹ năng, năng lực, kết quả học tập hoặc kinh nghiệm đã tích lũy của người học để miễn trừ hoặc chuyển đổi một phần yêu cầu học tập của chương trình đào tạo.

2. Đào tạo liên thông là việc người học sử dụng kết quả học tập đã tích lũy để tiếp tục học tập trong cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo khác nhằm đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

3. Chuyển đổi tín chỉ là việc Trường xác định giá trị tương đương của kết quả học tập đã được công nhận để thay thế một phần hoặc toàn bộ yêu cầu học tập của chương trình đào tạo.

4. Chuẩn đầu ra tương đương là mức độ đáp ứng tương đương về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của kết quả học tập đã tích lũy so với yêu cầu của học phần, môn học, mô đun hoặc chương trình đào tạo được xem xét công nhận.

5. Kết quả học tập là kiến thức, kỹ năng, năng lực, kết quả học tập hoặc kinh nghiệm đã tích lũy mà người học đạt được sau khi hoàn thành một học phần, môn học, mô đun, chương trình đào tạo.

6. Miễn trừ học phần, môn học, mô đun là việc người học không phải học hoặc tham gia đánh giá học phần, môn học, mô đun đã được công nhận đáp ứng chuẩn đầu ra tương đương theo quy định của Trường.

7. Lộ trình học tập là kế hoạch các học phần, môn học, mô đun và yêu cầu học tập còn lại mà người học liên thông phải hoàn thành, được xác định trên cơ sở kết quả công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ.

Điều 3. Nguyên tắc liên thông

1. Bảo đảm tính liên thông, kế thừa và thống nhất trong hệ thống giáo dục quốc dân; tạo điều kiện để người học được chuyển tiếp giữa các trình độ, chương trình giáo dục phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và thúc đẩy học tập suốt đời, nâng cao trình độ, chuyển đổi nghề nghiệp và phát triển nguồn nhân lực.

2. Bảo đảm chất lượng đào tạo và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ở trình độ tương ứng; người học liên thông được áp dụng thống nhất điều kiện học tập, kiểm tra, đánh giá, công nhận tốt nghiệp và cấp văn bằng như đối với người học khác cùng chương trình đào tạo và hình thức đào tạo.

3. Bảo đảm công bằng, minh bạch và bình đẳng trong tiếp cận cơ hội học tập, tuyển sinh, công nhận kết quả học tập và tổ chức đào tạo liên thông đối với người học.

4. Hiệu trưởng có trách nhiệm công nhận kết quả học tập đã tích lũy của

người học nếu đáp ứng chuẩn đầu ra tương đương của chương trình đào tạo khác hoặc trình độ khác mà người học theo học; không yêu cầu người học học lại các nội dung đã được công nhận, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác và để bảo đảm khối lượng học tập tối thiểu tại Trường theo quy định tại khoản 4 Điều 11 của Quy định này.

5. Đối với ngành, nghề mà pháp luật chuyên ngành có quy định về tuyển sinh, tổ chức đào tạo, công nhận kết quả học tập, cấp văn bằng hoặc các nội dung khác liên quan đến đào tạo liên thông (ngành đào tạo giáo viên, trong đó có trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non), các ngành, nghề thuộc lĩnh vực sức khỏe có cấp giấy phép hành nghề, thuộc lĩnh vực pháp luật, quốc phòng, an ninh và các ngành, nghề đặc thù khác theo quy định của pháp luật thì thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành; đối với các nội dung pháp luật chuyên ngành không quy định thì thực hiện theo Quy định này.

Điều 4. Hình thức liên thông

1. Liên thông giữa các trình độ đào tạo, trong đó người học sử dụng kết quả học tập đã tích lũy ở chương trình trung học nghề, sơ cấp, trung cấp, cao đẳng, đại học hoặc các kết quả học tập khác để tiếp tục học tập ở trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng của Trường nhằm đạt chuẩn đầu ra và đáp ứng điều kiện tốt nghiệp của chương trình đào tạo.

2. Liên thông trong cùng trình độ đào tạo, trong đó người học sử dụng kết quả học tập đã tích lũy ở trình độ trung cấp hoặc cao đẳng để học tập và hoàn thành chương trình đào tạo khác trong cùng trình độ tại Trường.

Chương II
TUYỂN SINH VÀ TỔ CHỨC ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG

Điều 5. Điều kiện tổ chức đào tạo liên thông

1. Trường tổ chức đào tạo liên thông đối với ngành, nghề khi đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đã được cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo quy định tại Điều 19 và đã đăng ký thông tin về chương trình đào tạo vào cơ sở dữ liệu chuyên ngành về giáo dục nghề nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Luật Giáo dục nghề nghiệp; đối với ngành, nghề đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trước ngày 01/01/2026 thì thực hiện theo khoản 15 Điều 45

Luật Giáo dục nghề nghiệp;

b) Đang tổ chức đào tạo theo chương trình đào tạo hiện hành của ngành, nghề, trình độ tương ứng được ban hành theo quy định;

c) Đối với ngành, nghề thuộc lĩnh vực sức khỏe: Đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành;

d) Đối với ngành Giáo dục Mầm non: Đáp ứng các điều kiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non, bao gồm áp dụng thống nhất phương thức đào tạo theo tín chỉ và đã tuyển sinh tối thiểu 03 khóa theo ngành đào tạo, hình thức đào tạo mà người học lựa chọn theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Quy chế đào tạo trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BGDĐT.

2. Hiệu trưởng ban hành quyết định tuyển sinh đào tạo liên thông khi bảo đảm các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này. Quyết định tuyển sinh phải nêu rõ tên ngành, nghề, trình độ, hình thức liên thông, hình thức đào tạo; đối tượng, điều kiện dự tuyển; phương thức tuyển sinh, số lượng tuyển sinh; địa điểm đào tạo, cơ sở phối hợp đào tạo (nếu có).

Điều 6. Tuyển sinh đào tạo liên thông

1. Quy định chung

a) Tuyển sinh đào tạo liên thông được thực hiện theo quy chế tuyển sinh hiện hành đối với trình độ đào tạo tương ứng và quy định tại Quy định này;

b) Người dự tuyển phải đáp ứng điều kiện dự tuyển, ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào (nếu có) và yêu cầu của chương trình đào tạo theo quy định của pháp luật và quy chế tuyển sinh hiện hành; có văn bằng hoặc các điều kiện đầu vào khác theo quy định của chương trình đào tạo;

c) Số lượng tuyển sinh đào tạo liên thông được tính trong tổng số lượng tuyển sinh của chương trình đào tạo tương ứng và được xác định theo quy định hiện hành;

d) Đối với ngành đào tạo giáo viên (trong đó có trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non), các ngành, nghề thuộc lĩnh vực sức khỏe có cấp giấy phép hành nghề, thuộc lĩnh vực pháp luật, quốc phòng, an ninh và các ngành, nghề đặc thù khác theo quy định của pháp luật, việc tuyển sinh đào tạo liên thông thực hiện theo quy định tại Điều này và khoản 5 Điều 3 của Quy định này;

đ) Quy trình tuyển sinh: Phòng Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng tham mưu Hiệu trưởng ban hành quyết định tuyển sinh và thông báo tuyển sinh, trong đó nêu rõ thời gian, hình thức, phương thức tuyển sinh, hồ sơ dự tuyển; tiếp nhận hồ sơ dự tuyển kèm hồ sơ đề nghị công nhận kết quả học tập (nếu có); Hội đồng tuyển sinh của Trường tổ chức xét tuyển hoặc thi tuyển theo quy chế tuyển sinh hiện hành; Hiệu trưởng phê duyệt và công bố kết quả trúng tuyển; tổ chức nhập học và chuyển hồ sơ đề nghị công nhận kết quả học tập để giải quyết theo quy định tại Điều 13 của Quy định này.

2. Đối tượng tuyển sinh đào tạo liên thông trình độ trung cấp

a) Người có bằng tốt nghiệp trung học nghề có nhu cầu học trình độ trung cấp; kết quả học tập đã tích lũy ở chương trình trung học nghề được xem xét công nhận theo quy định tại Chương III của Quy định này;

b) Người có bằng tốt nghiệp trung cấp, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp có nhu cầu học liên thông để có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành, nghề khác;

c) Người có bằng tốt nghiệp hoặc đã tích lũy kết quả học tập ở trình độ cao đẳng, đại học có nhu cầu học trình độ trung cấp.

3. Đối tượng tuyển sinh đào tạo liên thông trình độ cao đẳng

a) Người có bằng tốt nghiệp trung cấp và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương;

b) Người có bằng tốt nghiệp trung cấp nhưng không có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông được sử dụng giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông phù hợp với ngành, nghề dự tuyển;

c) Người có bằng tốt nghiệp trung học nghề;

d) Người có bằng tốt nghiệp cao đẳng, cao đẳng nghề có nhu cầu học liên thông để có bằng tốt nghiệp cao đẳng ngành, nghề khác;

đ) Người có bằng tốt nghiệp hoặc đã tích lũy kết quả học tập ở trình độ đại học có nhu cầu học trình độ cao đẳng.

4. Tuyển sinh đào tạo liên thông trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non

a) Việc tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non được thực hiện theo Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng (sau đây gọi là Quy chế tuyển sinh ngành Giáo dục Mầm non), quy chế tuyển sinh của Trường và quy định tại Điều này;

b) Đối tượng tuyển sinh: Người có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành, nghề thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên và đã tốt nghiệp trung học phổ thông, trung học nghề hoặc đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp trung học phổ thông theo quy định của pháp luật; người có bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên có nhu cầu học liên thông để có bằng tốt nghiệp cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non. Người dự tuyển phải đáp ứng điều kiện dự tuyển quy định tại Điều 5 Quy chế tuyển sinh ngành Giáo dục Mầm non;

c) Ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào thực hiện theo Điều 9 Quy chế tuyển sinh ngành Giáo dục Mầm non; đối với người đã tốt nghiệp trung cấp sư phạm, Trường quy định và chịu trách nhiệm giải trình về ngưỡng đầu vào theo khoản 5 Điều 9 Quy chế tuyển sinh ngành Giáo dục Mầm non;

d) Phương thức tuyển sinh, kỳ thi bổ trợ (nếu có), hồ sơ và quy trình tuyển sinh thực hiện theo quy chế tuyển sinh của Trường ban hành theo khoản 1 Điều 21 Quy chế tuyển sinh ngành Giáo dục Mầm non và được công bố trong thông tin tuyển sinh của Trường.

5. Thời gian, hình thức tuyển sinh đào tạo liên thông được thực hiện theo quy chế tuyển sinh hiện hành đối với trình độ đào tạo tương ứng và quyết định tuyển sinh của Hiệu trưởng. Từ ngày 03/11/2026, tuyển sinh đào tạo liên thông trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng (trừ trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non) thực hiện theo Quy chế tuyển sinh trong giáo dục nghề nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 76/2026/TT-BGDĐT ngày 18/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (có hiệu lực thi hành từ ngày 03/11/2026); đối với các khóa tuyển sinh trước ngày 03/11/2026 thực hiện theo quy chế tuyển sinh áp dụng tại thời điểm tuyển sinh.

Điều 7. Chương trình đào tạo, khối lượng và thời gian học tập của người học liên thông

1. Chương trình đào tạo áp dụng đối với người học liên thông là chương

trình đào tạo hiện hành của ngành, nghề, trình độ đào tạo tương ứng do Hiệu trưởng ban hành và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Khối lượng học tập thực tế của người học liên thông được xác định trên cơ sở kết quả công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ theo quy định tại Chương III của Quy định này; người học phải hoàn thành các học phần, môn học, mô đun và yêu cầu học tập còn lại để đáp ứng chuẩn đầu ra và điều kiện tốt nghiệp của chương trình đào tạo.

3. Thời gian đào tạo liên thông là thời gian để người học hoàn thành khối lượng học tập còn lại theo lộ trình học tập được phê duyệt, nhưng không vượt quá thời gian đào tạo tối đa theo quy chế đào tạo hiện hành của Trường đối với trình độ và hình thức đào tạo tương ứng.

4. Căn cứ chương trình đào tạo và quyết định công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ, khoa quản lý ngành, nghề xây dựng kế hoạch đào tạo, lộ trình học tập cho từng lớp, nhóm hoặc từng người học liên thông, thông qua phòng Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Điều 8. Tổ chức đào tạo liên thông

1. Đào tạo liên thông được tổ chức theo quy chế đào tạo hiện hành của Trường với hình thức đào tạo tương ứng và quy định tại Quy định này; người học liên thông được bố trí học theo lớp riêng hoặc học cùng người học khác của cùng chương trình đào tạo theo lộ trình học tập được phê duyệt.

2. Đào tạo liên thông hình thức chính quy được thực hiện theo quy chế đào tạo hiện hành của Trường đối với trình độ, ngành, nghề tương ứng; riêng trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non thực hiện theo Thông tư số 07/2023/TT-BGDĐT ngày 10/4/2023 và quy chế đào tạo trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non tại Quyết định số 1310/QĐ-CĐKT ngày 02/10/2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kon Tum ban hành Quy chế đào tạo, kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non theo phương thức tích lũy tín chỉ.

3. Đào tạo liên thông hình thức đào tạo thường xuyên được thực hiện theo quy chế đào tạo hiện hành của Trường đối với hình thức đào tạo tương ứng; riêng trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non được tổ chức theo hình thức vừa làm vừa học và thực hiện theo Thông tư số 07/2023/TT-BGDĐT ngày 10/4/2023 và quy chế đào tạo trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non của Trường.

4. Quyền và nghĩa vụ của người học liên thông

a) Người học liên thông có quyền và nghĩa vụ như người học khác cùng chương trình đào tạo và hình thức đào tạo theo quy định của pháp luật và quy chế của Trường;

b) Được đề nghị công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ; được tư vấn, hướng dẫn xây dựng lộ trình học tập; được thông báo kết quả công nhận và được kiến nghị, khiếu nại theo quy định tại Điều 14 của Quy định này;

c) Có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, trung thực hồ sơ, minh chứng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, xác thực của hồ sơ, minh chứng đã nộp; hoàn thành khối lượng học tập còn lại và các yêu cầu học tập bổ sung (nếu có) theo lộ trình học tập được phê duyệt.

Điều 9. Bằng tốt nghiệp và bảng điểm

1. Người học hoàn thành chương trình đào tạo liên thông, được công nhận tốt nghiệp thì được Hiệu trưởng cấp bằng tốt nghiệp trình độ tương ứng theo quy định như đối với người học khác cùng chương trình đào tạo và hình thức đào tạo.

2. Bảng điểm của người học phải ghi đầy đủ, rõ ràng kết quả học tập cùng số tín chỉ của các học phần, môn học, mô đun trong thời gian đào tạo liên thông và của các môn học, mô đun khác đã được công nhận, chuyển đổi; kết quả học tập được công nhận phải được thể hiện rõ trong hồ sơ học tập của người học.

Chương III
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ CHUYỂN ĐỔI TÍN CHỈ

Điều 10. Kết quả học tập được xem xét công nhận

1. Kết quả học tập được xem xét công nhận bao gồm:

a) Học phần, môn học, mô đun mà người học đã hoàn thành tại Trường hoặc tại cơ sở giáo dục khác theo quy định của pháp luật, bao gồm kết quả học tập ở chương trình trung học nghề, sơ cấp, trung cấp, cao đẳng, đại học;

b) Chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia, chứng chỉ giáo dục đại học và các kết quả học tập khác được cấp hoặc công nhận theo quy định của pháp luật;

c) Kết quả học tập trong chương trình đào tạo nước ngoài được công nhận theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp kết quả học tập được tích lũy thông qua chứng chỉ thì việc

xem xét công nhận được thực hiện trên cơ sở đối sánh chuẩn đầu ra, nội dung, khối lượng học tập và yêu cầu của chương trình đào tạo.

3. Người học đã hoàn thành các học phần, môn học giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng và an ninh được xem xét công nhận, miễn trừ hoặc chuyển đổi thành tín chỉ theo quy định của pháp luật.

4. Việc đánh giá, công nhận năng lực nghề nghiệp, kinh nghiệm đã tích lũy của người học được thực hiện theo quy định của Trường ban hành theo Điều 37 Quy chế đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp kèm theo Thông tư số 79/2026/TT-BGDĐT ngày 25/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (có hiệu lực thi hành từ ngày 10/11/2026); trong thời gian Trường chưa ban hành quy định này thì chỉ xem xét công nhận các kết quả học tập quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

Điều 11. Tiêu chí, điều kiện công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ

1. Việc công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ được thực hiện trên cơ sở đối sánh các tiêu chí sau:

a) Chuẩn đầu ra của học phần, môn học, mô đun hoặc chương trình đào tạo;

b) Nội dung và khối lượng học tập;

c) Phương pháp và kết quả đánh giá, mức độ đạt được của người học;

d) Các yêu cầu khác của chương trình đào tạo.

2. Kết quả học tập được xem xét công nhận phải đạt yêu cầu theo quy định của chương trình đào tạo đã theo học và có minh chứng hợp pháp, xác thực được. Việc xác định mức độ tương đương, miễn trừ, quy đổi điểm và chuyển đổi tín chỉ được thực hiện theo Quy định xét công nhận kết quả, miễn trừ nội dung học tập và chuyển đổi tín chỉ trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 750/QĐ-CĐKT ngày 31/5/2024, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 2065/QĐ-CĐKT ngày 04/12/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kon Tum hoặc quy định thay thế được Trường ban hành theo Điều 37 Quy chế đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp kèm theo Thông tư số 79/2026/TT-BGDĐT ngày 25/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; trường hợp có nội dung khác với Quy định này thì thực hiện theo Quy định này.

3. Trên cơ sở kết quả công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ, Hiệu trưởng quyết định khối lượng học tập được công nhận và các yêu cầu học tập bổ sung (nếu có).

4. Người học phải hoàn thành tại Trường khối lượng học tập tối thiểu không thấp hơn 50% tổng khối lượng của chương trình đào tạo được Trường cấp bằng. Việc xác định khối lượng học tập tối thiểu phải bảo đảm đáp ứng chuẩn đầu ra, điều kiện tốt nghiệp, chất lượng đào tạo và được công khai, minh bạch. Căn cứ yêu cầu của từng ngành, nghề, Hiệu trưởng có thể quy định tỷ lệ cao hơn trong quyết định tuyển sinh hoặc kế hoạch đào tạo liên thông và Trường chịu trách nhiệm giải trình về tỷ lệ đã quy định. Đối với trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non, khối lượng học tập được công nhận, chuyển đổi không vượt quá 50% khối lượng học tập tối thiểu của chương trình đào tạo, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 13 Quy chế đào tạo trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BGDĐT.

5. Đối với ngành, nghề thuộc lĩnh vực sức khỏe có cấp giấy phép hành nghề, việc liên thông và công nhận kết quả học tập phải thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành; không công nhận kết quả học tập từ chương trình ngoài lĩnh vực sức khỏe để thay thế các học phần, môn học, mô đun chuyên môn cốt lõi.

Điều 12. Hội đồng đánh giá và công nhận kết quả học tập

1. Hiệu trưởng quyết định thành lập Hội đồng đánh giá và công nhận kết quả học tập (sau đây gọi là Hội đồng) theo năm học hoặc theo đợt tuyển sinh.

2. Thành phần Hội đồng có ít nhất 5 thành viên, gồm: Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo; Phó Chủ tịch Hội đồng là Trưởng phòng Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng; ủy viên là lãnh đạo các khoa quản lý ngành, nghề và nhà giáo có chuyên môn phù hợp; ủy viên thư ký là viên chức phòng Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng có nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ, tổng hợp kết quả đối sánh, chuẩn bị nội dung và tổ chức phiên họp của Hội đồng. Thành viên Hội đồng phải có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực được xem xét công nhận hoặc có kinh nghiệm trong quản lý đào tạo trình độ tương ứng.

3. Nhiệm vụ của Hội đồng: Xem xét hồ sơ, kết quả đối sánh do khoa đề xuất; đánh giá và đề nghị Hiệu trưởng công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ, xác định khối lượng học tập còn lại và yêu cầu học tập bổ sung (nếu có); xem xét lại kết quả khi có kiến nghị, đề nghị rà soát của người học; đề xuất thu hồi kết

quả công nhận theo quy định tại Điều 14 của Quy định này.

4. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

a) Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể, dân chủ, khách quan; phiên họp hợp lệ khi có mặt ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên, trong đó có Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch được ủy quyền;

b) Kết luận được thông qua khi có trên 50% tổng số thành viên có quyền biểu quyết đối với hồ sơ đó đồng ý;

c) Thành viên có quan hệ gia đình hoặc lợi ích liên quan đến hồ sơ được xem xét không tham gia đánh giá hồ sơ đó;

d) Khi Hội đồng xem xét lại kết quả theo kiến nghị của người học, nhà giáo, viên chức trực tiếp đối sánh và đề xuất kết quả ban đầu không tham gia biểu quyết;

đ) Nội dung phiên họp được ghi biên bản;

e) Hội đồng được thành lập các tiểu ban chuyên môn theo ngành, nghề để giúp việc khi cần thiết.

Điều 13. Hồ sơ, quy trình và thời hạn công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ

1. Hồ sơ đề nghị gồm: Đơn đề nghị công nhận kết quả học tập theo mẫu của Trường; bản sao hợp lệ hoặc bản sao điện tử có thể xác thực của văn bằng, chứng chỉ, bảng điểm hoặc giấy chứng nhận kết quả học tập; đề cương chi tiết hoặc tài liệu mô tả nội dung, chuẩn đầu ra học phần, môn học, mô đun (khi cần đối sánh) và các minh chứng khác có liên quan.

2. Quy trình thực hiện:

a) Người học nộp 1 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này cùng hồ sơ dự tuyển tại phòng Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng để Trường thẩm định và trả kết quả trước khi bắt đầu đăng ký học phần, môn học. Việc xét điều kiện dự tuyển thực hiện theo quy định tại Điều 6 của Quy định này. Trường hợp nộp sau khi nhập học, thời hạn nộp hồ sơ chậm nhất là 7 ngày làm việc kể từ ngày nhập học đối với người học làm thủ tục nhập học trước hoặc đúng ngày bắt đầu học kỳ; chậm nhất 15 ngày làm việc kể từ ngày nhập học đối với người học làm thủ tục nhập học sau ngày bắt đầu học kỳ (do trúng tuyển/nhập học các đợt bổ sung).

b) Phòng Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng kiểm tra tính hợp lệ trong thời hạn 2 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ cho khoa quản lý ngành, nghề đào tạo tương ứng; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì trong thời hạn 2 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, phòng Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng thông báo bằng văn bản một lần cho người học các nội dung cần bổ sung, hoàn thiện. Trong thời hạn 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, khoa thực hiện thẩm định, đối sánh, lập bảng đề xuất công nhận kết quả học tập và dự kiến lộ trình học tập gửi lại phòng Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng.

c) Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận kết quả từ khoa, Hội đồng họp xem xét hồ sơ và kết quả đối sánh, đánh giá và đề nghị Hiệu trưởng công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ theo quy định tại Điều 12 của Quy định này; phòng Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng làm thường trực Hội đồng.

d) Trong thời hạn 2 ngày làm việc kể từ ngày nhận đề nghị của Hội đồng, phòng Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng rà soát và trình Hiệu trưởng ký Quyết định công nhận kết quả học tập; Hiệu trưởng ký Quyết định trong thời hạn 2 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ trình.

đ) Trong thời hạn 1 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định, phòng Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng gửi kết quả cho người học và cập nhật vào cơ sở dữ liệu quản lý đào tạo của Trường.

3. Thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp cần xác minh với cơ sở giáo dục khác thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 30 ngày làm việc và phải thông báo bằng văn bản cho người học. Kết quả công nhận phải được thông báo trước khi người học đăng ký học các học phần, môn học, mô đun có liên quan, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này.

4. Trường hợp kết quả công nhận chưa có tại thời điểm đăng ký học, người học được đăng ký tạm; sau khi có quyết định công nhận, khoa điều chỉnh đăng ký học tập và lộ trình học tập của người học theo kết quả công nhận.

Điều 14. Kiến nghị, khiếu nại và thu hồi kết quả công nhận

1. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo kết quả công nhận, người học có quyền gửi đơn kiến nghị, đề nghị rà soát đến phòng Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng và được bổ sung minh chứng, giải trình. Phòng

Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng chủ trì, phối hợp với khoa quản lý ngành, nghề đào tạo tương ứng trình Hội đồng xem xét lại; Hiệu trưởng trả lời bằng văn bản trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn. Việc giải quyết khiếu nại được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại.

2. Kết quả công nhận bị thu hồi trong các trường hợp: Hồ sơ, minh chứng bị giả mạo hoặc không hợp pháp; văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập làm căn cứ công nhận bị cơ quan có thẩm quyền thu hồi, hủy bỏ; việc công nhận không đúng quy định.

3. Thẩm quyền, trình tự thu hồi: Phòng Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng xác minh, thông báo bằng văn bản cho người học; người học có quyền giải trình trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận thông báo; Hội đồng xem xét, đề nghị trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn giải trình; Hiệu trưởng quyết định thu hồi, hủy bỏ hoặc điều chỉnh quyết định công nhận và xác định lại khối lượng học tập người học phải hoàn thành trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đề nghị của Hội đồng. Người học có quyền khiếu nại quyết định thu hồi theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức, cá nhân có sai phạm trong việc lập hồ sơ, đối sánh, đề xuất công nhận thì tùy theo tính chất, mức độ bị xem xét xử lý theo quy định.

5. Kiến nghị, khiếu nại, đề nghị rà soát của người học liên quan đến tuyển sinh, tổ chức đào tạo và các nội dung khác của đào tạo liên thông được phòng Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng tiếp nhận, chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Hiệu trưởng giải quyết theo quy chế tuyển sinh, quy chế đào tạo của Trường và quy định của pháp luật về khiếu nại; bảo đảm việc giải quyết khách quan, minh bạch, đúng thời hạn.

Điều 15. Thỏa thuận công nhận lẫn nhau và phối hợp liên thông lên trình độ đại học

1. Hiệu trưởng quyết định ký kết thỏa thuận công nhận lẫn nhau về kết quả học tập, tín chỉ, học phần, môn học, mô đun hoặc chứng chỉ với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục khác trên cơ sở bảo đảm chuẩn đầu ra, chất lượng đào tạo và trách nhiệm giải trình. Việc công nhận lẫn nhau phải được thực hiện trên cơ sở dữ liệu học tập có thể xác thực, bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, khả năng truy xuất và chia sẻ thông tin giữa các cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật; hồ sơ, dữ liệu liên quan phải được lưu trữ, công

khai theo quy định và sẵn sàng phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm định chất lượng và hậu kiểm của cơ quan có thẩm quyền.

2. Đối với người học, người tốt nghiệp của Trường có nhu cầu học liên thông lên trình độ đại học, Trường cung cấp bảng điểm, hồ sơ học tập, chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra, đề cương chi tiết và xác nhận kết quả học tập theo đề nghị của người học hoặc của cơ sở giáo dục đại học; việc tuyển sinh, công nhận kết quả học tập và cấp bằng do cơ sở giáo dục đại học thực hiện theo quy định.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Trường

1. Tùy theo chức năng và nhiệm vụ được giao, các đơn vị thuộc Trường tham mưu tổ chức các lớp đào tạo liên thông theo Quy định này và quy định hiện hành của Trường, của cơ quan có thẩm quyền.

a) Phòng Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng là đơn vị chủ trì, đầu mối hướng dẫn các đơn vị thuộc Trường thực hiện các nội dung, yêu cầu đúng quy định; phối hợp các đơn vị thuộc Trường có liên quan tham mưu Hiệu trưởng ban hành quyết định tuyển sinh, kế hoạch đào tạo và lộ trình học tập cho người học liên thông; thông báo tuyển sinh và đào tạo liên thông; tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đề nghị công nhận kết quả học tập; tổng hợp đề xuất công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ của các khoa, gửi kết quả công nhận cho người học và làm thường trực Hội đồng; đầu mối tiếp nhận, giải quyết kiến nghị của người học; tham mưu ký kết thỏa thuận công nhận lẫn nhau với các cơ sở giáo dục; hằng năm báo cáo kết quả tuyển sinh, đào tạo cho các cấp có thẩm quyền theo quy định;

b) Các khoa phối hợp thông báo tuyển sinh; chủ động đối sánh chuẩn đầu ra, nội dung, khối lượng học tập, đề xuất công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ và xây dựng lộ trình học tập cho người học liên thông các ngành, nghề đơn vị đang quản lý; tư vấn, hướng dẫn người học xây dựng lộ trình học tập phù hợp; thông báo tuyển sinh và đào tạo liên thông; lưu trữ hồ sơ tuyển sinh, đào tạo theo quy định của Trường;

c) Phòng Quản lý khoa học công nghệ và Hợp tác phát triển, Ban Truyền thông phối hợp làm cầu nối đến các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, các đơn vị sử dụng lao động tuyên truyền, quảng bá, tư vấn tuyển sinh các khóa đào tạo liên thông các ngành, nghề của Trường.

2. Trưởng các đơn vị thuộc Trường có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định này trong đơn vị mình quản lý; hướng dẫn các nhà giáo, viên chức triển khai hướng dẫn, tư vấn, giải đáp về quy định cho người học và các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

3. Công khai thông tin: Phòng Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng chủ trì, phối hợp với các khoa, Tổ Quản trị hệ thống thông tin công khai trên Trang thông tin điện tử của Trường các nội dung về đào tạo liên thông, bao gồm: Quy định này; đối tượng và điều kiện dự tuyển; phương thức tuyển sinh; tiêu chí, quy trình công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ; khối lượng học tập tối thiểu tại Trường; thời hạn giải quyết hồ sơ; các quyền và nghĩa vụ của người học và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

4. Lưu trữ hồ sơ, dữ liệu: Phòng Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng và các khoa quản lý, lưu trữ đầy đủ hồ sơ tuyển sinh, hồ sơ công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ, biên bản, đề nghị của Hội đồng, quyết định công nhận cùng các tài liệu, minh chứng có liên quan theo quy định của pháp luật về lưu trữ; số hóa hồ sơ và cập nhật dữ liệu bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, khả năng tra cứu, xác thực, chia sẻ thông tin phục vụ công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra; tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; cập nhật đầy đủ dữ liệu người học trên hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành về giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học theo quy định; phòng Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng là đơn vị đầu mối cập nhật dữ liệu.

5. Trường chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc tuyển sinh, tổ chức đào tạo, công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ và cấp văn bằng đối với người học liên thông. Các đơn vị thuộc Trường thực hiện tự kiểm tra; cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu, dữ liệu và giải trình theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra.

Điều 17. Điều khoản chuyển tiếp

1. Người học đã trúng tuyển theo thông báo tuyển sinh hoặc đang học chương trình đào tạo liên thông theo Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 2203/QĐ-CĐKT ngày 24/12/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kon Tum trước ngày Quy định này có hiệu lực thì được tiếp tục thực hiện theo quy định tại thời điểm tuyển sinh cho đến khi hoàn thành chương trình đào tạo hoặc hết thời gian đào tạo tối đa theo quy chế đào tạo của Trường.

2. Đối với hồ sơ đề nghị công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ đã được Trường tiếp nhận trước ngày Quy định này có hiệu lực nhưng chưa có quyết định công nhận thì được tiếp tục xem xét, giải quyết theo Quy định này nếu không làm giảm quyền lợi của người học; trường hợp việc áp dụng quy định tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ có lợi hơn cho người học thì được tiếp tục thực hiện theo quy định đó.

3. Việc áp dụng quy chế đào tạo trong tổ chức đào tạo liên thông (trừ trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 8 của Quy định này) được thực hiện theo khóa tuyển sinh như sau:

a) Khóa tuyển sinh trước ngày 10/11/2026, bao gồm khóa tuyển sinh theo Quy định này từ ngày Quy định này có hiệu lực đến hết ngày 09/11/2026: Tiếp tục thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường áp dụng tại thời điểm tuyển sinh cho đến khi kết thúc khóa học;

b) Khóa tuyển sinh từ ngày 10/11/2026: Thực hiện theo Quy chế đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 79/2026/TT-BGDĐT ngày 25/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế đào tạo của Trường ban hành theo Thông tư này.

4. Từ ngày 10/11/2026 cho đến khi Hiệu trưởng ban hành quy định về công nhận, chuyển đổi kết quả học tập và đánh giá, công nhận năng lực nghề nghiệp theo Điều 37 Quy chế đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp kèm theo Thông tư số 79/2026/TT-BGDĐT ngày 25/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, tiếp tục thực hiện Quy định xét công nhận kết quả, miễn trừ nội dung học tập và chuyển đổi tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 750/QĐ-CĐKT ngày 31/5/2024, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 2065/QĐ-CĐKT ngày 04/12/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kon Tum ở những nội dung không trái với Điều 37 Quy chế đào tạo trong giáo dục nghề nghiệp; riêng việc đánh giá, công nhận năng lực nghề nghiệp, kinh nghiệm đã tích lũy thực hiện theo khoản 4 Điều 10 của Quy định này.

Điều 18. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành theo hiệu lực của Quyết định ban hành.

2. Các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm và nghiêm túc thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về phòng Quản lý Đào tạo và Bảo đảm chất lượng để tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung./.